



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 39/2023/CBTT-BKH

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Mã Chứng khoán : BKH

Trụ sở chính : Số 54A phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 3384 3636

Fax : 024 3384 3994

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Mai Phương

Điện thoại : 0948459339

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Dự thảo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội (*chi tiết xem file đính kèm*)

Đồng thời Công ty cũng thực hiện công bố thông tin này tại địa chỉ:

<https://www.banhmutkeohanoi.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- UBCKNN;
- SGDCCKHN
- Website công ty;
- Lưu VP Cty.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Lê Thị Mai Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: 54A Bà Triệu – P. Hàng Bài – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 84-24-38350006

Fax: 84-24-38359845

Website: <http://www.banhmutkeohanoi.com.vn/>

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội ngày 20/6/2023.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội tính có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 19/5/2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và thông báo mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội với:

- ✓ **01 Phiếu biểu quyết màu trắng** (Bao gồm các nội dung: **Số thứ tự; Họ tên Cổ đông/Đại diện cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền)**): để biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội;
- ✓ **01 Phiếu biểu quyết màu vàng** (Bao gồm các nội dung: **Số thứ tự; Họ tên Cổ đông/Đại diện cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc**



được ủy quyền)): để biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội;

- ✓ **Phiếu bầu cử màu xanh**(Bao gồm các nội dung: *Mã số cổ đông; Số phiếu được quyền bầu (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền)*): để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;
 - ✓ **Phiếu bầu cử màu hồng**(Bao gồm các nội dung: *Mã số cổ đông; Số phiếu được quyền bầu (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền)*): để bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028;
- b) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- c) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.
- d) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.
- e) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- f) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội.

1. Đoàn chủ tịch do ĐHCĐ bầu; Chủ tịch đoàn là người chủ trì Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:
 - a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
 - c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban Tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách

001
ÔN
CỔ Đ
H N
Á
KIỂM

của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp chốt ngày 19/5/2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp; Phát tài liệu đại hội và Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

1. Ban tổ chức giới thiệu Ban thư ký, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu-Bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu-Bầu cử gồm 06 người do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu-Bầu cử có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;
 - b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
 - c) Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, thông qua danh sách đề cử/ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;
 - d) Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu HĐQT, BKS theo quy định tại Quy chế bầu cử;
 - e) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS trước Đại hội.

036
3 T
HÀP
T T
NỘ
1-TT

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt ngày 19/5/2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
2. Phiếu biểu quyết **MÀU TRẮNG**: Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín phiếu biểu quyết màu trắng để biểu quyết theo nội dung: *Đồng ý*; *Không đồng ý*; hoặc

không có ý kiến đề thông qua các vấn đề:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 5 năm (2018-2023) và năm 2022 ; phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023;
- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm (2018-2023) và năm 2022 ; phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2023-2028 và năm 2023;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 5 năm (2018-2023) và năm 2022 ; Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát giai đoạn 2023-2028 và năm 2023;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v chi lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v báo cáo thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023;
- Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;

3. Phiếu biểu quyết **MÀU VÀNG**: Cổ đông thực hiện **giơ Phiếu biểu quyết màu vàng** tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức để biểu quyết theo nội dung: *Đồng ý; Không đồng ý; hoặc không có ý kiến* đề thông qua các vấn đề:

- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu,
- Thông qua Chương trình nghị sự;
- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông 2023;
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
- Và các nội dung khác theo diễn biến thực tế (nếu có)

4. Tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

Điều 11. Việc bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2023-2028 thực hiện theo Quy chế bầu cử.

Điều 12. Thông qua Biên bản của Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản họp Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào Dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên

50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Điều khoản thi hành

1. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội bao gồm 4 Chương, 14 Điều. *Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.*
2. Đoàn Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Phạm Việt Hùng



Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(V/v Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022;
Kế hoạch hoạt động năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội (Công ty) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (ĐHĐCĐ) về Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2023 và năm 2022

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018-2023

HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 được bầu tại phiên họp ĐHCĐ thường niên 2018 bao gồm 05 thành viên.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Phạm Kim Sơn	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
3.	Ông Lê Văn Đạt	Thành viên HĐQT
4.	Bà Nguyễn Thị Xuân Thu	Thành viên HĐQT
5.	Bà Dương Ngọc Tuyết	Thành viên HĐQT

Trong nhiệm kỳ này, cơ cấu thành viên HĐQT đã thay đổi như sau:

Stt	Họ và tên	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Ông Phạm Kim Sơn	Miễn nhiệm		
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm
3	Ông Lê Văn Đạt	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm
4	Bà Nguyễn Thị Xuân Thu	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
5	Bà Dương Ngọc Tuyết	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
6	Ông Trần Đức Nam	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm	
7	Ông Nguyễn Quang Sơn		Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
8	Ông Phạm Việt Hùng			Chủ tịch HĐQT
9	Bà Nguyễn Thị Kim Loan			Thành viên HĐQT

2. Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc)

Trong nhiệm kỳ 2018 – 2023, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc như sau:

Ban Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2018-2023

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Thanh Sơn	Tổng giám đốc
2	Vương Trọng Tuấn	Phó tổng giám đốc

3. Thực hiện nhiệm vụ của HĐQT trong nhiệm kỳ 2018-2023

3.1. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT, ngoài ra còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc “đa số” và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

Trong nhiệm kỳ, HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng các quy định, đã ban hành 40 nghị quyết để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT (Danh sách các cuộc họp của HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 được công bố tại các Báo cáo tình

30 / 30
T
N
K
E
I
H
A

hình quản trị Công ty và Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo các năm từ 2018 đến 2022).

Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp nhằm đi đúng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội và giải quyết các trường hợp phát sinh cần phải thông qua HĐQT.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ, có chữ ký các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật, hồ sơ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước khi họp.

Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí cao và đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

3.2. Về việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ gồm:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm;
- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện phương hướng hoạt động năm kế tiếp;
- Chi cổ tức cho cổ đông hàng năm kịp thời, đúng quy định;
- Sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2020 và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội;
- Lựa chọn công ty kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực để chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- Các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm được ĐHĐCĐ thông qua.

3.2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 đã tiếp quản công tác quản trị trong bối cảnh tình hình quốc tế, trong nước dự báo có những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, trong đó đại dịch COVID-19 liên tục tác động tiêu cực trên nhiều mặt đến kinh tế thế giới và nước ta.

Trong bối cảnh đó, mục tiêu là tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường trong nước.

Giai đoạn này rất nhiều khó khăn và thách thức, ảnh hưởng nặng nề đối với Công ty. Cụ thể là Đại dịch Covid-19 đã tác động rất lớn đến nền kinh tế nói chung và ngành bán mứt kẹo nói riêng. Mặc dù một số các chỉ tiêu năm 2020, 2021 (COVID) chưa đạt được như kế hoạch đã đề ra nhưng Hội đồng quản trị đã cố gắng để hoàn thành một cách tốt nhất những nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Có được kết quả này, trước hết nhờ vào sự đồng tâm hiệp lực của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, sự nỗ lực phấn đấu của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty với những chỉ tiêu chính như sau:

Bảng : Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) giai đoạn 2018 – 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022
Tổng doanh thu	Triệu đồng	121.601	122.118	107.430	85.632	129.997
Doanh thu bán hàng	Triệu đồng	120.468	120.334	105.947	84.504	128.881
Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	Triệu đồng	11.066	7.888	5.448	710	4.879
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	8.832	6.033	4.649	607	3.697
Cổ tức	%/năm	46	30	25	3	19

3.2.2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Mọi quan hệ quản trị điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ, các Quy chế về quản trị Công ty và quy định Pháp luật.
- Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện triển khai các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), cơ cấu tổ chức, nhân sự quản lý phù hợp với Điều lệ, Quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật Nhà nước cũng như đúng theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD. Hội đồng quản trị luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc những năm tiếp theo, khẳng định thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, Hội đồng quản trị cùng Ban tổng giám đốc thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong

tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty trên các thị trường.

- Ngày 06/01/2021, HĐQT đã ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-HĐQT về việc tái bổ nhiệm Ông Trần Thanh Sơn đảm nhận chức danh Tổng giám đốc Công ty.
- Ngày 09/6/2022, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm lại Ông Vương Trọng Tuấn đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban Tổng giám đốc, từng đơn vị thực hiện. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Tổng giám đốc và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.
- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên từ năm 2018 đến năm 2022.
- Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT cũng như thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện các hoạt động một cách có hiệu quả.
- Công tác công bố thông tin đúng thời gian và đầy đủ theo quy định của pháp luật, bao gồm các nội dung: Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình quản trị và những báo cáo khác theo đúng những quy định.

3.2.3. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2018 – 2023)

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm 2018-2023 được thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội và được thông qua ĐHCĐ của Công ty hàng năm.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022.

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Việt Hùng	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Quang Sơn	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên HĐQT
4	Dương Ngọc Tuyết	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thị Xuân Thu	Thành viên HĐQT

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022:
Báo cáo KQSXKD năm 2022.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ TH/KH 2022	TH 2022/ 2021
1	Tổng doanh thu	85.632	104.057	129.997	125 %	153 %
2	Lợi nhuận trước thuế	710	4.224	4.879	116%	687 %
3	Lợi nhuận sau thuế	607	3.341	3.697	111 %	608 %
4	Trích lập quỹ phúc lợi, khen thưởng	30	167	185	111 %	1.150 %
5	Quỹ thưởng người quản lý			159		
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	3%	18%	19 %	106 %	633 %
7	Lợi nhuận để lại	51		28		55 %

- ✓ Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ bốn lần với tỷ lệ tham gia hoặc ủy quyền tham gia của các thành viên là 100% 07 lần gửi phiếu xin ý kiến biểu quyết của HĐQT; HĐQT đã thống nhất thông qua 12 Nghị quyết/Quyết định chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Công ty, các chủ trương quan trọng đều bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở các quy định tại điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty. để đưa ra các chỉ đạo kịp thời và sát sao nhằm giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong tất cả các hoạt động của Công ty.
- ✓ Những tháng đầu năm 2022 tình hình dịch Covid-19 vẫn rất căng thẳng, đến Quý II/2022 dịch bệnh dần được kiểm soát nhưng nhìn chung năm 2022 vẫn thật sự rất khó khăn, thách thức đối với Công ty. Để thực hiện tốt các mục tiêu sản xuất kinh doanh, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đảm bảo vừa sản xuất, kinh doanh phù hợp với tình hình mới kết hợp với phòng chống dịch Covid-19 an toàn, hiệu quả tuân thủ các chỉ thị, hướng dẫn, quy định của nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền; Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn, quy định của Điều lệ, các Quy chế về quản trị Công ty và quy định của Pháp luật.

* Đánh giá chung về hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động SXKD của Công ty:

- ✓ Mọi quan hệ quản trị điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ, các Quy chế về quản trị Công ty và quy định Pháp luật.

- ✓ Tổng giám đốc thực hiện công tác kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính theo quy định, đáp ứng kịp thời cho các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu của HĐQT.
- ✓ Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và theo đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;
- ✓ Ban Tổng giám đốc đã tổ chức, sắp xếp việc làm hiệu quả; tuân thủ các chỉ thị, hướng dẫn, quy định của nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền;
- ✓ Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của Điều lệ, các Quy chế về quản trị Công ty và quy định của Pháp luật.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2022 vừa qua là một năm nhiều khó khăn, thách thức đối với Công ty do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 và một số yếu tố khách quan khác. Nhằm vượt qua những khó khăn, thách thức của năm 2022 để thực hiện tốt các mục tiêu kinh doanh, xây dựng và phát triển thương hiệu Bánh Mút Kẹo Hà Nội, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nhằm tăng khả năng cạnh tranh của Công ty, HĐQT xác định một số định hướng hoạt động chủ đạo của năm 2023 như sau:

- Thực hiện chỉ đạo và giám sát tốt việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023, tổ chức thực hiện và chỉ đạo thực hiện đầy đủ nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền hoặc phát sinh;
 - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT theo dõi hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty;
 - Triển khai công việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Công ty.

HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu, đề xuất để cải tiến quy trình sản xuất đồng thời mở rộng phát triển thị trường, kết hợp với quy hoạch phát triển công ty trung hạn và dài hạn.
- Tăng cường công tác quản lý điều hành, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động của công ty. Không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực điều hành trong mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực quản lý sản xuất và phát triển thị trường. Có các giải pháp quyết liệt hơn để thu hồi các khoản nợ khó đòi.
- Chú trọng công tác đào tạo, đặc biệt chú trọng đào tạo về năng lực điều hành đối với quản lý cấp trung từ trường/phó phòng trở lên. Thường xuyên cập nhật, đào tạo nghiệp vụ đối với toàn bộ CBNV.
- Định kỳ đánh giá năng lực nhân sự để bố trí phù hợp với năng lực chuyên môn nhằm tăng hiệu quả, tiết giảm chi phí quản lý. Giao việc gắn với trách nhiệm của nhân sự, đầu việc và thời gian hoàn thành. Đẩy mạnh phong trào thi đua, sáng kiến sáng tạo phát huy

sức mạnh trí tuệ tập thể, tạo sự gắn bó, đoàn kết, và nâng cao năng suất lao động toàn công ty.

- Tiếp tục chuẩn hóa các nghiệp vụ phát sinh hàng ngày theo hệ thống quy chế, quy trình đã ban hành đồng thời hoàn thiện các văn bản định chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình phối hợp, chức năng nhiệm vụ còn thiếu.
- Giữ gìn và phát triển văn hóa doanh nghiệp, nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó của người lao động tạo ra sức mạnh tập thể đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tỉ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	129,9	119,5	91 %
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	128,8	118,4	92 %
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,87	4,35	89 %
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,69	3,42	93 %
5	Trích lập các quỹ	Tỷ đồng	0,34	0,27	80 %
5,1	<i>Quỹ phúc lợi, khen thưởng</i>	Tỷ đồng	0,18	0,17	94 %
5.2	<i>Quỹ thưởng người quản lý</i>	Tỷ đồng	0,16	0,10	62%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Tỷ đồng	3,35	3,15	94 %
7	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	19	18	95 %
8	Lợi nhuận để lại	Tỷ đồng	0,02		

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NHIỆM KỲ 2023-2028.

Với vai trò là quản trị và định hướng chiến lược, HĐQT ưu tiên đồng thời hai việc là xây dựng và triển khai chiến lược phát triển với tầm nhìn xa, hiệu quả và bền vững, song song với kiểm soát, quản trị rủi ro, duy trì thành quả, bảo vệ quyền lợi của các cổ đông.

HĐQT duy trì việc họp và thảo luận thường xuyên các vấn đề thuộc thẩm quyền và mang tính chiến lược đối với sự phát triển của Công ty. Luôn theo sát diễn biến của thị trường

nhằm điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp trong từng giai đoạn và mang tính lâu dài.

HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc các nhiệm vụ sau:

- Không ngừng đổi mới, sáng tạo để xây dựng, định hướng công tác phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời tập trung mở rộng hệ thống phân phối, bán hàng.
- Chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí nhằm đảm bảo, sử dụng vốn an toàn, đạt hiệu quả.
- Không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực quản trị và điều hành trong mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực bán hàng, sản xuất đạt tiêu chí an toàn, bền vững.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh giản, hiệu quả.
- Tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết – sáng tạo- quyết liệt trong toàn công ty, xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, tạo môi trường làm việc năng động, nhiệt huyết và gắn bó trong để tạo sức mạnh tập thể, phát triển Công ty bền vững.

Kính thưa Đại hội!

Để hoàn thành những mục tiêu đã đề ra, HĐQT Công ty Cổ phần cổ phần Bánh Mứt kẹo Hà Nội mong muốn nhận được sự ủng hộ, đóng góp ý kiến xây dựng và sự gắn bó của các Quý vị cổ đông và đặc biệt là sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty. Có được sự ủng hộ quý báu này cùng với định hướng tiếp tục đổi mới để phát triển, HĐQT Công ty tin tưởng năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ thực hiện tốt hơn công tác quản trị phát triển Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch nhiệm vụ cho năm 2023 cũng như nhiệm kỳ 2023-2028.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO
HÀ NỘI
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI
Phạm Việt Hùng

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

(V/v Kết quả hoạt động SXKD của Công ty 5 năm 2018-2023 và năm 2022;
Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 và giai đoạn 2023-2028)

A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đánh giá chung về thị trường:

Năm 2022, làn sóng dịch Covid-19 thứ tư bùng phát ở nước ta với tâm dịch chuyển ra phía Bắc. Dịch bệnh Covid-19 bùng phát đã tác động đến nhiều mặt trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội; đời sống người dân gặp nhiều khó khăn; nhiều doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất, sản xuất cầm chừng hoặc phải tạm dừng hoạt động, làm gia tăng thất nghiệp, mất việc làm trong ngắn hạn. Để hỗ trợ doanh nghiệp sau ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, nền kinh tế nước ta năm 2022 đã có sự phục hồi mạnh, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế- xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine; đại dịch Covid-19 kéo dài đều ảnh hưởng nặng nề đến triển vọng kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Trong bối cảnh kinh tế suy giảm, người tiêu dùng chỉ quan tâm hàng đầu đến mặt hàng thực phẩm chủ yếu như gạo, đường... còn mặt hàng bánh kẹo là thứ yếu không được quan tâm nhiều nên tăng trưởng chậm lại.

2. Thuận lợi, khó khăn và kết quả đạt được của Công ty:

2.1. Thuận lợi:

Sản phẩm của công ty là sản phẩm truyền thống, mang bản sắc riêng, luôn được đảm bảo về chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Hơn thế nữa, công ty có bề dày hơn 50 năm làm việc trong lĩnh vực sản xuất bánh kẹo, có uy tín trong ngành thực phẩm ở Thủ đô. Vì vậy, các sản phẩm của công ty vẫn có vị trí và thị phần nhất định trên thị trường Hà Nội.

Năm 2022, mặc dù dịch Covid-19 bùng phát với tâm dịch ở miền Bắc nước ta - thị trường chủ yếu của công ty nhưng với quy định của Chính phủ “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, các hoạt động kinh doanh bán hàng đã dần trở lại bình thường, không còn hiện tượng cấm đường. Vì thế mà, việc sản xuất, kinh doanh của năm 2022 tốt hơn năm 2021.

Nguồn lực tài chính sử dụng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được đáp ứng tốt.

Công ty luôn coi trọng và quan tâm tổ chức các khóa tập huấn nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong lao động sản xuất, đảm bảo an toàn cho người lao động, ATVSTP cho các sản phẩm của Công ty, như: Khóa tập huấn về ATVSTP ; Tập huấn Y tế lao động; Tập huấn Phương án PCCC; ...

2.2. Khó khăn, hạn chế:

Cuộc xung đột Nga – Ukraine và đại dịch Covid-19 kéo dài cùng với lạm phát tăng đã đẩy giá các nguyên liệu chính của công ty như than, bột mì... lên cao làm tăng giá sản phẩm trong thời kỳ kinh tế khó khăn, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ và sức mua của người tiêu dùng đối với các sản phẩm cũng giảm hơn so với các năm chưa xảy ra đại dịch Covid-19.

Sản phẩm của công ty vẫn mang tính chất thời vụ nhiều (vụ Trung Thu và vụ Tết) do đó gặp nhiều khó khăn hạn chế trong hoạt động kinh doanh.

Do nguồn lực còn hạn chế, doanh nghiệp có quy mô nhỏ cộng thêm đặc thù mùa vụ của sản phẩm nên khó khăn trong việc mở rộng thị trường ra các địa phương khác ngoài Hà nội.

Diễn biến thời tiết không thuận lợi cũng ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả hoạt động bán hàng của công ty.

Khởi cửa hàng dịch vụ phải đóng cửa thời gian dài do dịch bệnh. Sau khi khởi hoạt động trở lại gặp nhiều khó khăn, tình hình kinh doanh ảm đạm. Chi nhánh Khách sạn Việt Linh mới hoạt động trở lại từ quý 4.2022.

2.3 Kết quả:

Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	So sánh TH2022/ KH2022
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	104.057	129.997	125%
2	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	103.107	128.881	125%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	4.224	4.879	116%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.341	3.697	111%
5	Cổ tức %/năm	%	18 %	19 %	106%

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2018 – 2022.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng : Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) giai đoạn 2018 – 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022
Tổng doanh thu	Triệu đồng	121.601	122.118	107.430	85.632	129.997
Doanh thu bán hàng	Triệu đồng	120.468	120.334	105.947	84.504	128.881
Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	Triệu đồng	11.066	7.888	5.448	710	4.879
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	8.832	6.033	4.649	607	3.697
Cổ tức	%/năm	46	30	25	3	19

Trong giai đoạn từ 2018-2022 thì từ năm 2020 trở đi, tình hình sản xuất kinh doanh gặp khó khăn do dịch Covid – 19 bắt đầu bùng phát ở nước ta. Biện pháp chống dịch trong các năm 2020- 2021 là cách ly tập trung, khoanh vùng dập dịch. nên hoạt động sản xuất kinh

doanh khó khăn hơn các năm trước, doanh thu, lợi nhuận đều giảm mạnh. Năm 2022, tình hình giao thương trên cả nước tốt hơn nhưng do giá nguyên liệu tăng cao, chi phí sản xuất tăng do đại dịch Covid-19 kéo dài; thiên tai, lũ lụt; Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine nên ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

Đối với hoạt động bán hàng phát triển thị trường:

Mặc dù gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt của các doanh nghiệp cùng ngành hàng nhưng giai đoạn 2018-2022 công ty vẫn duy trì ổn định việc tiêu thụ sản phẩm giữ vững thị trường truyền thống đồng thời công ty đã mở thêm kênh bán hàng online góp phần thúc đẩy công tác tiêu thụ.

Nhằm hỗ trợ công tác bán hàng, công ty tiếp tục duy trì hoạt động quảng cáo trên các kênh truyền thống như truyền hình, đài, báo... ngoài ra phát triển thêm các kênh tiếp thị số trên các trang mạng xã hội để hình ảnh thương hiệu của công ty mở rộng hơn với các đối tượng khách hàng.

Quản lý Chất lượng và phát triển sản phẩm

Công ty là đơn vị sản xuất thực phẩm lâu năm và chiếm ưu thế hàng đầu về chất lượng, giá cả, minh bạch về thông tin, nguồn gốc sản phẩm. Trên cơ sở vận hành tốt hệ thống quản lý ATTP ISO 22000:2005, năm 2020 công ty đã chuyển đổi sang hệ thống quản lý ATTP ISO 22000:2008 để quản lý chất lượng sản phẩm tốt hơn.

Từ các năm 2019-2021, Công ty đã nghiên cứu cải tiến máy KN500 để làm nhân bánh nướng xốp hơn, đáp ứng chất lượng theo yêu cầu đa dạng và khắt khe riêng của khách hàng Công ty cũng đang tiến hành nghiên cứu thử nghiệm đưa máy nắm nhân thập cẩm của bánh dẻo vào sản xuất để tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm.

Trong giai đoạn từ năm 2018-2022, công ty đã nghiên cứu nhiều sản phẩm mới với mẫu mã, bao bì, sản phẩm, giá thành đa dạng, hợp lý hướng tới nhiều đối tượng khách hàng như sản xuất các hộp BT1, BT2 (từ năm 2018), PV, CV (từ năm 2020)...

Quản lý lao động tiền lương, tổ chức, đào tạo, tuyển dụng

✓ Tính đến cuối năm 2022, tổng số CBCNV Công ty là 169 người, khối sản xuất là 73 người, khối bán hàng, cửa hàng 24 người, khối hành chính là 62 người, khối dịch vụ là 10 người.; Công nhân bậc thợ cao từ bậc 5 trở lên là 32 người chiếm 43% khối công nhân sản xuất. Nhân sự phục vụ cho khối gián tiếp văn phòng tương đối ổn định. Đối với khối sản xuất, do sản phẩm của Công ty mang tính chất thủ công, phụ thuộc nhiều vào tay nghề và kinh nghiệm của người lao động trong khi vừa qua có một số thợ bậc cao nghỉ hưu, một số lao động nghỉ việc do đó hiện nguồn nhân lực của khối sản xuất chưa đáp ứng được yêu cầu.

✓ Công ty luôn coi trọng và quan tâm tổ chức các khóa tập huấn nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong lao động sản xuất, đảm bảo an toàn cho người lao động, ATVSTP cho các sản phẩm của Công ty, như: Khóa tập huấn về ATVSTP ; Tập huấn Y tế lao động; Tập huấn Phương án PCCC; Khóa học nâng cao tay nghề lao động...Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, công ty đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản BHXH, BHYT, BHTN theo quy định mới, các chính sách cho cán bộ công nhân viên luôn được đảm bảo áp dụng theo đúng Luật Lao động.

C. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2023

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Báo cáo kế hoạch SXKD năm 2023 so với thực hiện 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	So sánh KH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	129.997	119.530	92%
2	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	128.881	118.430	92%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	4.879	4.349	89%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.697	3.427	93%
5	Cổ tức %/năm	%	19 %	18 %	94%

Năm 2023, theo đánh giá chung tình hình kinh tế sẽ khó khăn, biến đổi khí hậu, nắng nóng bất thường; sự bất ổn về chính trị trên thế giới kéo theo sự suy thoái về kinh tế khi dịch bệnh diễn biến phức tạp; sự cạnh tranh hàng hóa của các nước trong khu vực... Trong nước, sức chống chịu và nguồn lực của doanh nghiệp giảm sút. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng; rủi ro lạm phát gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn. Vì vậy, Chính phủ đã và đang đưa ra những phương án nhằm kích cầu tiêu dùng và phục hồi kinh tế như giãn nộp thuế, giảm thuế, các chính sách thúc đẩy xuất khẩu... Trước tình hình đó, việc hoàn thành KH SXKD 2023 là rất khó khăn, công ty đã đưa ra một số giải pháp nhằm đạt được kế hoạch đề ra:

1. Các giải pháp về kinh doanh

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách bán hàng, chăm sóc khách hàng, điều chỉnh một cách hợp lý để hỗ trợ tối đa cho việc tiêu thụ sản phẩm.
- Để nâng cao hiệu quả của việc khôi phục thị trường truyền thống và phát triển thị trường mới tiềm năng, công ty kết hợp nhiều hình thức quảng cáo, truyền thông hợp lý: Truyền hình, facebook...
- Tăng cường kết hợp giữa bộ phận kinh doanh phát triển thị trường với bộ phận nghiên cứu sản phẩm mới phòng kỹ thuật để nghiên cứu phát triển đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với nhu cầu thực tế.
- Đối với kênh thương mại điện tử:
 - ✓ Những năm trước, để tránh rủi ro, khách hàng bắt buộc phải thanh toán trước 100% trước khi nhận hàng, áp dụng giá trị đơn hàng tối thiểu. Tuy nhiên điều đó dẫn đến sự không hài lòng và nguy cơ mất 1 lượng khách là khá cao. Năm 2023, dự kiến công ty sẽ bổ sung đa dạng hơn các hình thức thanh toán khác, vận chuyển khác.
 - ✓ Xây dựng sản phẩm riêng của kênh
 - ✓ Chủ động trong điều phối vận chuyển.
 - ✓ Bổ sung cú pháp nội dung thanh toán để bộ phận Kế toán nhanh chóng xác định được nguồn tiền từ khách hàng của kênh.

2. Giải pháp về kỹ thuật sản xuất

- Duy trì hoạt động kiểm soát tồn kho nguyên vật liệu và tồn trữ nguyên liệu hợp lý, có các biện pháp xử lý kịp thời khi có vấn đề phát sinh.
- Thực hiện tốt quy trình sản xuất để hạn chế các hao hụt trong sản xuất và hạn chế các sản phẩm sai hỏng.
- Trước khi bắt đầu sản xuất vụ Trung Thu và Tết, tiếp tục tiến hành các cuộc họp chuyên đề về từng lĩnh vực sản xuất giữa bộ phận kỹ thuật với phân xưởng sản xuất để ổn định chất lượng sản phẩm.
- Cải tiến quy trình công nghệ, đầu tư máy móc để nâng cao năng suất và hiệu quả lao động.
- Kết hợp với phòng kinh doanh để tiến hành nghiên cứu sản phẩm mới làm đa dạng sản phẩm, mẫu mã, bao bì.

3. Giải pháp về tài chính (Giải pháp về nguồn vốn, dòng tiền.....)

- Quản lý tốt dòng tiền luân chuyển của công ty.
- Quản lý hàng hóa thành phẩm và hàng tồn kho hợp lý để giải phóng dòng tiền.
- Lập kế hoạch nhập nguyên liệu bao bì, thời điểm thanh toán cụ thể từ đó cân đối nguồn tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- KIỆN TOÀN, HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THEO CƠ CHẾ LƯƠNG MỚI TỪ THÁNG 7/2022.
- Duy trì chính sách ưu đãi với LĐ thời vụ để có nguồn lao động ổn định trong vụ sản xuất chính.
- Hoàn thiện các chính sách đãi ngộ phúc lợi khen thưởng hợp lý để người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Tạo ra môi trường làm việc năng động, thân thiện với người lao động để người lao động phát huy hết năng lực bản thân.

5. Giải pháp về quản lý điều hành

- Bám sát sự biến động thực tế của thị trường theo từng thời điểm để ra phương án điều tiết sản xuất kịp thời, thúc đẩy tối đa hoạt động bán hàng.

- Lập kế hoạch kinh doanh cụ thể và hợp lý. Tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa các bộ phận phòng ban, phân chia sắp xếp công việc cho phòng ban hợp lý, hiệu quả để nâng cao hiệu quả làm việc.
- Theo dõi, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo phù hợp với kế hoạch đã đặt ra và điều chỉnh theo thực tế nếu thị trường có nhiều biến động .
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, đầu tư máy móc thiết bị sản xuất hiện đại nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng.

II. Kế hoạch đầu tư máy móc, thiết bị, nhà xưởng:

- Kế hoạch sửa chữa hạ tầng nhà xưởng công ty: 250 triệu vnd
- Thực hiện kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị bổ sung và nâng cấp cho dây chuyền sản xuất hiện tại, mức đầu tư dự kiến: 3.550 tr.đ VNĐ. Cụ thể:
 - + Hệ thống lò hơi 1.300 tr.đ.
 - + Thay thế lò nướng 500 tr.đ
 - + Bổ sung dây chuyền nắm nhân bánh dẻo 700 tr.đ.
 - + Thay thế 02 nồi xào nhân 440 tr.đ
 - + Mua mới máy thái bí, máy rang lạc, máy thái gừng, máy đóng gói bánh quy trị giá 610 tr.đ
- Mua mới 01 xe ô tô thay cho xe cũ 2.500 tr. đ

D. Kế hoạch SXKD trong 5 năm tới

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2023	KH 2024	KH 2025	KH 2026	KH 2027
Tổng doanh thu	119,530	131,000	120,900	135,300	139,332
Doanh thu bán hàng	118,430	130,000	120,000	134,400	138,432
Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	4,349	4,783.90	4,401	4,929.33	5,077
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,427	3,725	3,451	3,873	3,991
Cổ tức	18 %	19.5 %	18 %	20 %	21 %

Trong giai đoạn 05 năm tiếp theo, Công ty dự kiến tiếp tục ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận. Mức doanh thu tăng trưởng bình quân 4,25%/năm, cổ tức bình quân 19%/năm.

Để đạt được điều này ban điều hành chú trọng định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Giữ ổn định thị trường hiện có và mở rộng thêm địa bàn tiêu thụ sản phẩm
- Dự báo tốt sự biến động thị trường để có những phương án kinh doanh hợp lý trong từng giai đoạn.
- Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị đã cũ, không ngừng cải tiến sản xuất, giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Giữ gìn bản sắc các dòng sản phẩm truyền thống của công ty, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để đa dạng hóa hoạt động kinh doanh cũng như đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của người tiêu dùng.
- Bổ sung đội ngũ cán bộ công nhân viên kế cận, đào tạo nâng cao tay nghề người lao động đảm bảo sự ổn định và phát triển của Công ty
- Nâng cao thu nhập cho người lao động để có thể yên tâm đóng góp cho sự phát triển của doanh nghiệp.
- Ứng dụng công nghệ thông tin một cách sâu rộng để nâng cao hiệu quả công tác điều hành quản lý nói riêng và hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Thanh Sơn



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		Năm 2023	Tỷ lệ	
			KH	TH	KH	TH2022/ KH2022	KH2023/ TH2022
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	104.057	129.997	119.530	125%	92%
2	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	103.107	128.881	118.430	125%	92%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	4.224	4.879	4.349	116%	89%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.341	3.697	3.427	111%	93%
5	Cổ tức	%/năm	18%	19%	18%	106%	95%



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05. năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp;
Điều lệ Công ty cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2018-2023:

1. Hoạt động năm 2022:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát (BKS) đã họp hai lần với nội dung kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, thông qua tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 để Hội đồng quản trị phê duyệt. Ngoài các cuộc họp nêu trên, Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty với các nội dung chính sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ cũng như các quy định hiện hành của pháp luật trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Tham dự các cuộc họp HĐQT và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS.
- Soát xét Báo cáo tài chính quý, năm.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.
- Phối hợp với HĐQT, Ban điều hành để hoàn thiện, ban hành Quy chế tiền lương tạm thời thực hiện từ 01/07/2022 đến 31/03/2023.

2. Hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 được bầu tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 bao gồm 03 thành viên, cơ cấu như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Trịnh Văn Lành	Trưởng ban chuyên trách
2.	Bà Mai Huyền Trang	Thành viên
3.	Bà Chu Thị Thu Anh	Thành viên

Nhân sự BKS trong cả nhiệm kỳ không có sự thay đổi.

Nhiệm kỳ 2018-2023, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Ngoài các cuộc họp định kỳ, Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên kiểm soát theo từng nội phần hành và tổ chức các đợt kiểm soát tập trung các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Kết quả hoạt động đã được trình bày tại Báo cáo kiểm soát hàng năm trình ĐHĐCĐ thường niên.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2022:

1. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Kết quả thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Chi trả cổ tức năm 2021 và trích lập các quỹ theo đúng tỷ lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ thực hiện
Tổng doanh thu	104 057	129 997	125%
Lợi nhuận trước thuế	4 224	4 879	116%
Lợi nhuận sau thuế	3 341	3 697	111%

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2022 đều vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh vẫn còn phức tạp, sau đó đã dần được kiểm soát. Ban điều hành đã bám sát tình hình diễn biến của dịch bệnh đầy mạnh hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm đặc biệt là vụ trung thu góp phần làm sản lượng tiêu thụ tăng so với kế hoạch. Ngoài ra do một phần sản lượng vụ tết 2023 đã được tiêu thụ và hạch toán vào năm 2022 nên sản lượng tiêu thụ mức tết trong năm cũng tăng. Đây là những

yếu tố chính góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2022.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

BKS đã thực hiện thẩm định và có ý kiến như sau:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán là báo cáo riêng của Công ty. Công ty chưa hợp cộng số liệu của Chi nhánh Khách sạn Việt Linh do tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán năm 2022, Chi nhánh vẫn chưa nộp Báo cáo tài chính cho công ty.

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, ngoại trừ vấn đề đã nêu ở trên thì Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022.

3. Tình hình giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan:

Trong năm 2022 BKS đã ghi nhận số liệu về tình hình giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan. Số liệu này đã được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Các giao dịch là hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ thông thường. Ban kiểm soát không ghi nhận có dấu hiệu bất thường trong các giao dịch này.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TỪ NĂM 2018 ĐẾN NĂM 2022:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính giai đoạn 2018- 2022 (Số liệu chưa hợp cộng số liệu của Chi nhánh khách sạn Việt Linh) như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng doanh thu	121.601	122.118	107.430	85.632	129.997
Lợi nhuận trước thuế	11.066	7.888	5.448	710	4.879
Lợi nhuận sau thuế	8.832	6.033	4.649	607	3.697

Giai đoạn này Công ty gặp rất nhiều khó khăn và thách thức, cụ thể là đại dịch Covid-19 đã tác động rất lớn đến nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng từ cuối năm 2019 cho đến đầu năm 2022. Tuy nhiên HĐQT cùng Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành một cách tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Do đó mặc dù kết quả kinh doanh năm 2020 và năm 2021 chưa đạt kế hoạch đã đề ra nhưng trong hai năm này Công ty kinh doanh vẫn có lãi, thu nhập của người lao động về cơ bản vẫn được đảm bảo.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền.

- HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Quyết liệt chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để đạt kết quả tốt nhất.

- Ban Giám Tổng đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách linh hoạt, chủ động góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VÀ HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG:

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trên nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ theo quy định, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ cho việc kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ.

Thông qua kết quả kiểm soát, BKS đã kịp thời đưa ra các đề xuất, khuyến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty.

Trong năm, BKS chưa nhận được yêu cầu của cổ đông hay nhóm cổ đông đối với việc yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

VI. LƯƠNG, THÙ LAO CỦA BKS:

Trong năm 2022 tình hình thanh toán lương, thù lao cho BKS như sau:

+ Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Thực hiện theo Quy chế trả

100
ĐƠN
CỔ P
VH MI
LÀ N
KIỂM-7

lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty đã được phê duyệt.

+ Tổng thù lao của các thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (02 người) trong năm là: 48.000.000 đồng.

Đề xuất lương, thù lao của BKS năm 2023:

+ Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát: Từ tháng 1 đến tháng 6/2023 thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý. Từ tháng 7/2023 thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

+ Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách là: 2.000.000 đồng/người/tháng.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023 VÀ NHIỆM KỲ 2023-2028:

Năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028, Ban Kiểm soát dự kiến thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các năm tiếp theo.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản trị của HĐQT, Ban Điều hành công ty trong việc tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.
- Tham dự các cuộc họp HĐQT và tham gia ý kiến đóng góp.
- Đánh giá, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính để đề xuất phê duyệt.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính quý.
- Duy trì sự phối hợp trong hoạt động với HĐQT, Ban Điều hành Công ty.

VIII. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BKS:

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị một số nội dung sau:

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường quản lý chi phí một cách chặt chẽ và hiệu quả.
- Tiếp tục xây dựng ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ như quy chế tổ chức hoạt động chi nhánh, quy chế chi tiêu nội bộ ...
- Có giải pháp thu hồi các khoản nợ phải thu của Chi nhánh, khắc phục các vấn đề nhân mạnh được nêu tại Báo cáo kiểm toán..

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trịnh Văn Lành



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Tháng 3 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	9 - 29



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Thanh Tùng	Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 22 tháng 6 năm 2022)
Ông Phạm Việt Hùng	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 22 tháng 6 năm 2022)
Ông Nguyễn Quang Sơn	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22 tháng 6 năm 2022)
Ông Lê Văn Đạt	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22 tháng 6 năm 2022)
Bà Dương Ngọc Tuyết	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Xuân Thu	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Thanh Sơn	Tổng Giám đốc
Ông Vương Trọng Tuấn	Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Thanh Sơn - Tổng Giám đốc của Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc, 



Trần Thanh Sơn
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

36
NC
NH
M
A
H



Số: 158 /VACO/BCKiT.NV2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội (gọi tắt là "Công ty") (không bao gồm Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản Thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là "báo cáo tài chính").

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Văn phòng Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Văn phòng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty (không bao gồm Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh) tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Vấn đề nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến Thuyết minh số 3 và số 30 trong bản Thuyết minh báo cáo tài chính; tại đó mô tả thông tin về việc báo cáo tài chính này không bao gồm số liệu báo cáo tài chính của Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bao gồm vấn đề này.



Chữ Mạnh Hoan
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 1403-2023-156-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Phương Lan
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0917-2023-156-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		68.354.764.725	41.101.925.980
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	24.758.563.622	1.846.422.794
1. Tiền	111		7.758.563.622	1.846.422.794
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		11.000.000.000	9.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	11.000.000.000	9.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.596.427.241	5.727.868.063
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	7.725.050.460	6.677.582.672
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	1.443.065.406	1.035.937.565
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	4.761.592.517	4.734.046.200
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(7.333.281.142)	(6.719.698.374)
IV. Hàng tồn kho	140	10	24.831.133.731	22.088.307.170
1. Hàng tồn kho	141		24.831.133.731	22.088.307.170
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.168.640.131	2.439.327.953
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14	454.734.589	1.165.486.579
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		574.214.336	490.760.208
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	11	139.691.206	783.081.166
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		23.885.207.471	35.937.247.210
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		40.000.000	40.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	40.000.000	40.000.000
II. Tài sản cố định	220		12.256.491.074	14.376.887.113
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	12.256.491.074	14.376.887.113
- Nguyên giá	222		66.766.561.068	66.260.566.068
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(54.510.069.994)	(51.883.678.955)
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		385.256.770	10.885.256.770
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	13	600.000.000	600.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(214.743.230)	(214.743.230)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	5	-	10.500.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		11.203.459.627	10.635.103.327
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	11.203.459.627	10.635.103.327
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		92.239.972.196	77.039.173.190

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022


Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		44.183.308.368	32.123.737.543
I. Nợ ngắn hạn	310		37.637.854.193	25.169.192.459
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	11.660.632.795	11.689.350.092
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	1.418.898.853	1.215.154.930
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	3.835.005.962	2.197.644.444
4. Phải trả người lao động	314		6.447.785.573	1.683.375.183
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	1.652.397.133	886.844.753
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	20	409.090.909	409.090.909
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	3.613.914.946	2.516.162.354
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19	7.326.389.045	4.433.187.800
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		1.130.000.000	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		143.738.977	138.381.994
II. Nợ dài hạn	330		6.545.454.175	6.954.545.084
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	20	6.545.454.175	6.954.545.084
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		48.056.663.828	44.915.435.647
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	48.056.663.828	44.915.435.647
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		17.500.000.000	17.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		17.500.000.000	17.500.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		13.581.227.440	13.581.227.440
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		16.975.436.388	13.834.208.207
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước	421a		13.278.851.224	13.227.068.505
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		3.696.585.164	607.139.702
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		92.239.972.196	77.039.173.190


Nguyễn Thị Năm
Người lập biểu


Nguyễn Ngọc Tuấn
Kế toán trưởng





Trần Thanh Sơn
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		130.059.418.724	84.842.244.029
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1.178.214.824	338.127.471
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	22	128.881.203.900	84.504.116.558
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	23	78.617.683.260	55.612.300.386
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		50.263.520.640	28.891.816.172
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	1.115.344.282	1.128.378.977
7. Chi phí tài chính	22	26	71.296.983	29.587.497
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		71.296.983	29.587.497
8. Chi phí bán hàng	25	27	24.305.340.173	14.469.276.250
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	21.313.689.798	14.990.255.666
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		5.688.537.968	531.075.736
11. Thu nhập khác	31		331.001	204.600.014
12. Chi phí khác	32		810.232.334	25.408.223
13. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40 = 31 - 32)	40		(809.901.333)	179.191.791
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		4.878.636.635	710.267.527
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	1.182.051.471	103.127.825
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		3.696.585.164	607.139.702
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	2.007	330


Nguyễn Thị Năm
Người lập biểu


Nguyễn Ngọc Tuấn
Kế toán trưởng



Trần Thanh Sơn
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023


Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính


BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	138.721.167.417	92.860.987.151
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02	(85.671.592.459)	(61.705.033.448)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(28.837.872.388)	(23.152.534.159)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(66.067.032)	(32.254.146)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(815.756.172)	(300.000.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	3.809.354.005	3.336.667.650
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07	(15.216.453.614)	(12.153.479.813)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	20	11.922.779.757	(1.145.646.765)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(550.804.500)	(397.770.214)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(11.000.000.000)	(52.500.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	19.500.000.000	48.000.000.000
4. Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.296.714.326	1.782.225.763
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	9.245.909.826	(3.115.544.451)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	13.016.694.864	4.433.187.800
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(10.123.493.619)	(5.193.283.344)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.149.750.000)	(3.482.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	1.743.451.245	(4.242.595.544)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	22.912.140.828	(8.503.786.760)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1.846.422.794	10.350.209.554
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	24.758.563.622	1.846.422.794


Nguyễn Thị Năm
Người lập biểu


Nguyễn Ngọc Tuấn
Kế toán trưởng


Trần Thanh Sơn
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MẪU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT****Hình thức sở hữu vốn**

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100103601, đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 12 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 24 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở chính của Công ty: Số 54A, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 144 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 152 người).

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính của Công ty là:

- Sản xuất ca cao, socola và mứt kẹo;
- Sản xuất các món ăn, thức ăn chế biến sẵn;
- Kinh doanh các loại bánh, mứt, kẹo;
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Các ngành nghề khác.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc Công ty

Danh sách công ty liên kết:

Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ lợi ích
Công ty Cổ phần Thời trang Quốc tế Ngôi sao	28 Hàng Ngang, P. Hàng Đào, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	20%	20%	20%

Danh sách các chi nhánh/địa điểm kinh doanh của Công ty:

Chi nhánh/Địa điểm kinh doanh	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh (i)	Số 3B, Phố Chả Cá, Phường Hàng Đào, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Nhà máy Sản xuất Bánh Mứt Kẹo (ii)	Lô CN5, Khu Công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Hà Nội
Cửa hàng Bán và Giới thiệu sản phẩm - Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội (ii)	Số 10, phố Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Hà Nội
Cửa hàng Bán và Giới thiệu sản phẩm - Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội (ii)	Nhà liền kề E1, số 15 ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Ghi chú:

- (i) Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo - Khách sạn Việt Linh là đơn vị hạch toán độc lập.
- (ii) Là các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

2. NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính này không bao gồm báo cáo tài chính của Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh. Người sử dụng báo cáo tài chính này nên đọc cùng với báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 để có các thông tin hoàn chỉnh về tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của toàn Công ty trong năm.

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý

Luật Kế toán đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, trong đó bao gồm quy định về Đánh giá và Ghi nhận theo giá trị hợp lý, tuy nhiên, chưa có hướng dẫn cụ thể cho vấn đề này; theo đó, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và áp dụng như sau:

- a) Công cụ tài chính được ghi nhận và đánh giá lại theo giá trị hợp lý trên cơ sở giá gốc trừ đi các khoản dự phòng cần trích lập (nếu có) theo quy định hiện hành;
- b) Đối với tài sản và nợ phải trả (ngoài mục a trên đây), Công ty không có cơ sở để xác định được giá trị một cách đáng tin cậy, do đó, Công ty đang ghi nhận theo giá gốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MÃU SỐ B 09-DN

Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)**Công cụ tài chính****Ghi nhận ban đầu**

Tài sản tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính.

Công nợ tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác, chi phí phải trả và các khoản vay và nợ thuê tài chính.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng giảm giá (nếu có). Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng giảm giá (nếu có). Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên kết được trích lập theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định kế toán hiện hành.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Công ty hạch toán vào thu nhập trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà Công ty nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá xuất hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá xuất của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa theo thời hạn hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Thời gian hữu dụng ước tính (Số năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc thiết bị	03 – 07
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 07

Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Các khoản chi phí trả trước bao gồm tiền thuê đất trả một lần và các khoản chi phí trả trước khác.

Chi phí trả trước là tiền thuê đất trả một lần được phân bổ vào Báo cáo kết quả kinh doanh theo thời gian thuê đất.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện loại nhỏ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa tài sản và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

5. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả (Tiếp theo)

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chỉ trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được phản ánh là số vốn góp của các cổ đông.

Phân phối lợi nhuận của Công ty được thực hiện theo Điều lệ của Công ty.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- (a) Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng. Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

029
CÔ
T
IÊN
V
H P

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

6. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Thuế (Tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Các bên được xác định là bên liên quan của Công ty trong năm bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	Công ty mẹ
Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát	Lãnh đạo chủ chốt
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Hà	Cùng công ty mẹ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh	Chi nhánh hạch toán độc lập

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt	950.222.233	508.364.207
Tiền gửi ngân hàng	6.808.341.389	1.338.058.587
Các khoản tương đương tiền (i)	17.000.000.000	-
Cộng	24.758.563.622	1.846.422.794

Ghi chú:

- (i) Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng tại các ngân hàng thương mại cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MẪU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

5. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
	VND	VND	VND	VND
Ngắn hạn	11.000.000.000	11.000.000.000	9.000.000.000	9.000.000.000
- Tiền gửi có kỳ hạn (i)	11.000.000.000	11.000.000.000	9.000.000.000	9.000.000.000
Dài hạn	-	-	10.500.000.000	10.500.000.000
- Tiền gửi có kỳ hạn	-	-	10.500.000.000	10.500.000.000

Ghi chú:

- (i) Khoản tiền gửi của hai hợp đồng, một là hợp đồng số 33007950 ngày 18 tháng 5 năm 2022 và số 33007951 ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam - Phòng Giao dịch Thạch Thất với số tiền lần lượt là 8.000.000.000 VND và 3.000.000.000 VND, có kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 6,4%/năm. Trong đó, khoản tiền gửi theo hợp đồng số 33007950 đã được thế chấp cho hợp đồng vay hạn mức số 01/2022-HĐCVHN/NHCT128 ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương như trình bày tại Thuyết minh số 19 - phần Thuyết minh báo cáo tài chính.

6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a) Phải thu khách hàng ngắn hạn	4.905.182.460	4.383.930.273
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Đại Hoàng Nam	1.277.373.145	1.277.373.145
Đối tượng khác	3.627.809.315	3.106.557.128
b) Phải thu khách hàng là bên liên quan	2.819.868.000	2.293.652.399
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh	2.819.868.000	2.293.652.399
Cộng	7.725.050.460	6.677.582.672

7. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ 3S	1.443.065.406	1.035.937.565
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ 3S	417.536.028	-
Chi nhánh Công ty Cổ phần Blueseed	424.616.500	269.988.565
Công ty Cổ phần Truyền thông Minh	502.300.000	385.200.000
Đối tượng khác	98.612.878	380.749.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MẪU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

8. PHẢI THU KHÁC

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
a) Ngắn hạn	4.761.592.517	2.258.118.269	4.734.046.200	1.824.517.221
Cầm cố, ký cược, ký quỹ	15.560.000	-	15.560.000	-
Tạm ứng	105.455.000	-	143.110.000	-
Tiền thuê đất - CN Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh (i)	3.890.621.252	2.258.118.269	3.238.649.614	1.824.517.221
Tiền thuê đất của các quầy khác (i)	119.673.624	-	558.255.444	-
Lãi dự thu	523.218.686	-	704.588.730	-
Phải thu khác	107.063.955	-	73.882.412	-
b) Dài hạn	40.000.000	-	40.000.000	-
- Ký cược, ký quỹ	40.000.000	-	40.000.000	-
Cộng	4.801.592.517	2.258.118.269	4.774.046.200	1.824.517.221

Ghi chú:

(i) Phải thu tiền thuê đất Công ty đã nộp thay cho Chi nhánh Khách sạn Việt Linh và một số quầy khác theo các thông báo thuê đất hàng năm của mảnh đất Chi nhánh và các quầy đang kinh doanh.

9. NỢ XẤU

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Đại Hoàng Nam	1.277.373.145	-	1.277.373.145	-
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh	6.710.489.252	2.785.112.983	5.532.302.013	2.220.508.512
- Các đối tượng khác	2.130.531.728	-	2.130.531.728	-
Cộng	10.118.394.125	2.785.112.983	8.940.206.886	2.220.508.512

10. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	8.877.489.391	-	11.669.289.416	-
Công cụ, dụng cụ	271.597.908	-	283.447.908	-
Thành phẩm	12.076.870.120	-	5.006.377.804	-
Hàng hóa	3.085.110.980	-	4.867.749.984	-
Hàng gửi bán	520.065.332	-	261.442.058	-
Cộng	24.831.133.731	-	22.088.307.170	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MÃU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

11. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI TRẢ NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
a) Phải nộp	VND	VND	VND	VND
Thuế GTGT hàng nội địa	-	6.604.152.040	6.604.152.040	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	1.747.807.643	1.461.345.652	286.461.991
Thuế thu nhập cá nhân	52.039.795	786.142.765	825.447.965	12.734.595
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	1.446.637.960	2.752.324.212	1.594.588.649	2.604.373.523
Các loại thuế khác	698.966.689	260.982.761	28.513.597	931.435.853
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	225.259.770	225.259.770	-
Cộng	2.197.644.444	12.376.669.191	10.739.307.673	3.835.005.962
b) Phải thu				
Thuế giá trị gia tăng	137.491.686	-	2.199.520	139.691.206
Thuế thu nhập doanh nghiệp	645.589.480	645.589.480	-	-
Cộng	783.081.166	645.589.480	2.199.520	139.691.206



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MẪU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***12. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị quản lý	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ					
Số dư đầu năm	38.387.427.833	19.658.534.458	7.536.119.224	678.484.553	66.260.566.068
Mua trong năm	95.700.000	289.500.000	-	120.795.000	505.995.000
Số dư cuối năm	38.483.127.833	19.948.034.458	7.536.119.224	799.279.553	66.766.561.068
GIÁ TRỊ HAO MÒN LUỸ KẾ					
Số dư đầu năm	25.180.946.137	18.799.616.128	7.246.554.555	656.562.135	51.883.678.955
Khấu hao trong năm	2.137.018.498	350.812.377	104.942.472	33.617.692	2.626.391.039
Số dư cuối năm	27.317.964.635	19.150.428.505	7.351.497.027	690.179.827	54.510.069.994
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Số dư đầu năm	13.206.481.696	858.918.330	289.564.669	21.922.418	14.376.887.113
Số dư cuối năm	11.165.163.198	797.605.953	184.622.197	109.099.726	12.256.491.074

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 29.758.778.772 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 28.610.800.861 VND).

13. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Công ty Cổ phần Thời trang Quốc tế Ngôi sao	600.000.000	(214.743.230)	600.000.000	(214.743.230)

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022 là khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Thời trang Quốc tế Ngôi sao theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 2611/HDHTKD ngày 26 tháng 11 năm 2015, tỷ lệ vốn góp là 20%. Công ty chịu trách nhiệm hỗ trợ các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến hoạt động kinh doanh của pháp nhân mới, trợ giúp các thủ tục để pháp nhân mới trực tiếp ký hợp đồng thuê trụ sở với cơ quan, tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật và hợp đồng thuê nhà đất hiện hành, được hưởng 20% lợi nhuận sau thuế và được quyền thoái toàn bộ vốn góp nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào mà không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của pháp nhân mới.

Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Thời trang Quốc tế Ngôi sao nên chưa đánh giá và trích lập bổ sung (nếu có) dự phòng giảm giá khoản đầu tư vào công ty này. Số dự phòng đã trích lập là dựa trên báo cáo tài chính chưa kiểm toán năm 2020 của Công ty này.

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý tại ngày cuối năm do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MÃU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***14. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
	VND	VND
a) Ngắn hạn	454.734.589	1.165.486.579
Chi phí công cụ dụng cụ	324.214.589	1.147.069.912
Tiền thuê nhà	130.520.000	18.416.667
b) Dài hạn	11.203.459.627	10.635.103.327
Chi phí công cụ dụng cụ	995.383.606	-
Chi phí sửa chữa, cải tạo	190.029.841	-
Tiền thuê đất (i)	10.018.046.180	10.635.103.327
Cộng	11.658.194.216	11.800.589.906

Ghi chú:

- (i) Tiền thuê đất thể hiện số tiền thuê trả một lần với diện tích 23.390 m2 đất thuê lại từ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hà Tây để xây dựng nhà máy sản xuất ở Lô CNS, Khu Công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Hà Nội theo hợp đồng thuê lại đất số 09/HDTLĐ-HT ngày 28 tháng 9 năm 2007 và phụ lục số 01 ngày 30 tháng 9 năm 2010, thời gian thuê từ ngày 30 tháng 01 năm 2008 đến ngày 13 tháng 01 năm 2056. Đơn giá thuê đất đã có cơ sở hạ tầng là 650.000 VND/m2 áp dụng cho suốt thời gian thuê, tổng số tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê là 15.203.500.000 VND.

15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH Thương mại In bao bì Tuấn Bằng	1.098.131.350	1.098.131.350	461.876.000	461.876.000
Công ty TNHH Bánh mứt kẹo Đình Việt	1.155.733.600	1.155.733.600	977.200.000	977.200.000
Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội	-	-	3.454.111.263	3.454.111.263
Công ty TNHH Thương mại và Bao bì Quốc Anh	858.829.736	858.829.736	735.846.300	735.846.300
Trần Thị Thò	652.547.800	652.547.800	939.270.600	939.270.600
Đối tượng khác	7.895.390.309	7.895.390.309	5.121.045.929	5.121.045.929
Cộng	11.660.632.795	11.660.632.795	11.689.350.092	11.689.350.092

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MẪU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***16. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại Dịch vụ Sơn Hải	770.825.213	770.825.213	700.000.000	700.000.000
Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Hoa Linh	370.314.947	370.314.947	-	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Phú Thành	206.445.265	206.445.265	-	-
Đối tượng khác	71.313.428	71.313.428	515.154.930	515.154.930
Cộng	1.418.898.853	1.418.898.853	1.215.154.930	1.215.154.930

17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trích trước chi phí du lịch	807.000.000	807.000.000
Chi phí quảng cáo	262.102.455	-
Lãi dự trả phải trả	-	4.404.753
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	583.294.678	75.440.000
Cộng	1.652.397.133	886.844.753

18. PHẢI TRẢ KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền thuê đất (i)	1.178.291.122	1.076.567.280
Tiền cổ tức	273.887.000	898.637.000
Thù lao Hội đồng Quản trị	18.000.000	174.000.000
Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội (ii)	1.126.244.705	-
Kinh phí công đoàn	336.540.595	310.714.579
Phải trả ngắn hạn khác	680.951.524	56.243.495
Cộng	3.613.914.946	2.516.162.354

Ghi chú:

- (i) Tiền thuê đất là khoản chênh lệch tiền thuê đất theo đơn giá cũ và đơn giá mới đã thu bằng tiền của các cửa hàng kinh doanh nhưng chưa xác định phải nộp. Công ty đang trong quá trình làm việc với cơ quan chức năng về đơn giá thuê đất này. Khi có quyết định cuối cùng của các cơ quan chức năng, Công ty sẽ có các điều chỉnh cần thiết đối với các khoản tiền thuê đất đã nhận và thu bổ sung để nộp (nếu có) từ các cửa hàng kinh doanh khác và các điều chỉnh vào chi phí của Công ty (nếu có).
- (ii) Là khoản công nợ từ lâu liên quan đến chênh lệch đơn giá cũ và đơn giá mới của tiền thuê đất và tiền thuê nhà. Trước năm 2015 tiền thuê nhà và tiền thuê đất do Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội quản lý, tuy nhiên, sau 2015 có quy định mới, tiền thuê nhà nộp cho Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội, còn tiền thuê đất nộp cho cơ quan thuế. Công ty đang làm việc với cơ quan chức năng về khoản công nợ này, Công ty sẽ điều chỉnh cho phù hợp khi có quyết định chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MẪU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

19. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH

	Số cuối năm		Trong năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giảm	Tăng	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<i>a) Vay ngắn hạn</i>	<i>7.326.389.045</i>	<i>7.326.389.045</i>	<i>10.123.493.619</i>	<i>13.016.694.864</i>	<i>4.433.187.800</i>	<i>4.433.187.800</i>
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Chương Dương (i)	7.326.389.045	7.326.389.045	10.123.493.619	13.016.694.864	4.433.187.800	4.433.187.800

Ghi chú:

- (i) Khoản vay với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2022-HĐCVHN/NHCT128 ngày 07 tháng 12 năm 2022 với hạn mức vay là 8 tỷ VND từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 đến hết ngày 06 tháng 12 năm 2023. Thời hạn cho vay từng khoản nợ được ghi trên giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 6 tháng. Hiện tại, khoản vay này đang được đảm bảo bởi số dư tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi số DA 33007950 do bên thế chấp và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - CN Trung Hòa ngày 18 tháng 5 năm 2022 với giá trị 8 tỷ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MẪU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

20. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a) Ngắn hạn	409.090.909	409.090.909
Doanh thu cho thuê nhà	409.090.909	409.090.909
b) Dài hạn	6.545.454.175	6.954.545.084
Doanh thu cho thuê nhà	6.545.454.175	6.954.545.084

Ghi chú:

Là số tiền thu theo Hợp đồng thuê nhà số 178/HĐKT ngày 01 tháng 11 năm 2007, Phụ lục Hợp đồng ngày 29 tháng 10 năm 2010 và Phụ lục số 2 ngày 22 tháng 02 năm 2012 và Hợp đồng thuê nhà ngày 27 tháng 4 năm 2012 giữa Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội và Công ty Cổ phần Tập đoàn Phát triển Thủ đô về việc cho thuê toàn bộ khu nhà 36 Bát Đàn và 82 Hàng Gà trên lô đất có diện tích 294,62 m² để Công ty Cổ phần Tập đoàn Phát triển Thủ đô sẽ cải tạo, xây dựng và nâng cấp tòa nhà thành một tòa nhà cao cấp phục vụ mục đích kinh doanh tổng hợp, cho thuê văn phòng; Thời hạn cho thuê là 40 năm tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2010; Giá thuê bao gồm thuế GTGT là 450 triệu đồng/năm; Thanh toán tiền thuê 5 năm đầu trong vòng 30 ngày kể từ ngày căn nhà được bàn giao; Trả trước ngay một lần trong năm 2012 tiền thuê trong thời hạn 25 năm tiếp theo và được miễn tiền thuê trong thời hạn 10 năm sau cùng.

21. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn điều lệ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	17.500.000.000	13.581.227.440	17.834.506.276	49.990.384.250
Lãi trong năm	-	-	607.139.702	607.139.702
Phân phối lợi nhuận	-	-	(4.607.437.771)	(4.607.437.771)
Số dư đầu năm nay	17.500.000.000	13.581.227.440	13.834.208.207	44.915.435.647
Lãi trong năm	-	-	3.696.585.164	3.696.585.164
Phân phối lợi nhuận (i)	-	-	(555.356.983)	(555.356.983)
Số dư cuối năm nay	17.500.000.000	13.581.227.440	16.975.436.388	48.056.663.828

Ghi chú:

(i) Phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06/2022/NQ-DHDCĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022. Theo đó, Công ty thực hiện trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 với số tiền lần lượt là 30.356.893 VND và 525.000.000 VND.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành, vốn đầu tư và vốn điều lệ của Công ty là 17.500.000.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ như sau:

	Vốn đã góp			
	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	%	VND	%
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	8.925.000.000	51%	8.925.000.000	51%
Ông Đỗ Hoài Nam	2.699.700.000	15,43%	2.699.700.000	15,43%
Cổ đông khác	5.875.300.000	33,57%	5.875.300.000	33,57%
Cộng	17.500.000.000	100%	17.500.000.000	100%

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MÃ SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

21. VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)

Cổ phiếu

	Năm nay Cổ phần	Năm trước Cổ phần
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.750.000	1.750.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	1.750.000	1.750.000
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>1.750.000</i>	<i>1.750.000</i>
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.750.000	1.750.000
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>1.750.000</i>	<i>1.750.000</i>
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VND):	10.000	10.000

22. DOANH THU THUẬN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	130.059.418.724	84.842.244.029
Doanh thu bán sản phẩm	127.650.802.452	82.893.177.324
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.408.616.272	1.949.066.705
Các khoản giảm trừ doanh thu	1.178.214.824	338.127.471
<i>Trong đó</i>		
- Hàng bán bị trả lại	1.178.214.824	338.127.471
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	128.881.203.900	84.504.116.558

23. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn của thành phẩm đã bán	77.394.315.965	54.413.527.001
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	1.223.367.295	1.198.773.385
Cộng	78.617.683.260	55.612.300.386

24. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	62.287.972.124	39.607.723.396
Chi phí nhân công	35.912.484.989	26.703.802.258
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.626.391.039	2.760.109.640
Chi phí dự phòng	1.743.582.768	465.566.609
Thuế phí, lệ phí	451.031.597	537.412.998
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.356.634.113	3.855.378.770
Chi phí khác bằng tiền	24.294.969.443	15.337.198.098
Cộng	131.673.066.073	89.267.191.769

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MẪU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

25. DOANH THU TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi	1.115.344.282	1.128.378.977
Cộng	1.115.344.282	1.128.378.977

26. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí lãi vay	71.296.983	29.587.497
Cộng	71.296.983	29.587.497

27. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
a) Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm	24.305.340.173	14.469.276.250
Chi phí nhiên liệu, vật liệu, đồ dùng	85.339.522	28.568.072
Chi phí hoa hồng, quảng cáo, vận chuyển	17.450.020.202	9.393.467.208
Chi phí nhân công	4.587.052.110	3.067.159.960
Chi phí khấu hao TSCĐ	36.212.887	25.176.644
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.142.967.755	921.042.812
Chi phí bằng tiền khác	1.003.747.697	1.033.861.554
b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm	21.313.689.798	14.990.255.666
Chi phí nhiên liệu, vật liệu, đồ dùng	776.558.392	706.961.862
Chi phí nhân công	12.918.949.904	8.797.818.402
Chi phí khấu hao TSCĐ	109.150.519	112.464.598
Chi phí dự phòng	1.743.582.768	465.566.609
Thuế, phí, lệ phí	330.467.027	433.914.522
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.343.390.943	1.140.287.448
Chi phí bằng tiền khác	4.091.590.245	3.333.242.225

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Số 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

MÃU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

28. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận trước thuế	4.878.636.635	710.267.527
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế	1.031.620.723	217.405.000
- <i>Cộng: Chi phí không được trừ</i>	1.031.620.723	217.405.000
Thu nhập tính thuế	5.910.257.358	927.672.527
Thuế suất thông thường	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo thuế suất thông thường	1.182.051.471	185.534.506
Thuế thu nhập doanh nghiệp được ưu đãi giảm 30%	-	55.660.352
Thuế thu nhập doanh nghiệp khác	-	26.746.329
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.182.051.471	103.127.825

Ngoài khoản chi phí không được trừ nêu trên, Công ty xác định thuế thu nhập doanh nghiệp trên cơ sở đánh giá lợi nhuận cho mục đích tính thuế không có sự khác biệt nào khác so với lợi nhuận kế toán. Việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

29. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.696.585.164	607.139.702
Điều chỉnh giảm lợi nhuận do dự kiến trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (i)	184.829.258	30.356.983
Lợi nhuận phân bổ cho các cổ đông phổ thông	3.511.755.906	576.782.719
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông để tính lãi trên cổ phiếu	1.750.000	1.750.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.007	330
Mệnh giá trên mỗi cổ phiếu	10.000	10.000

Ghi chú:

- (i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, Công ty dự kiến trích quỹ khen thưởng phúc lợi tối đa 5% lợi nhuận chưa phân phối tương ứng tối đa 184.829.258 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘISố 54A phố Bà Triệu, phường Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội**MẪU SỐ B 09-DN**Ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***30. CÔNG NỢ TIỀM TÀNG**

Công ty giao quyền kinh doanh độc lập cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh mứt kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh. Chi nhánh này tự chịu trách nhiệm nộp các nghĩa vụ thuế cho Ngân sách Nhà nước. Công ty chưa cộng hợp các số liệu của chi nhánh trong báo cáo tài chính của Công ty. Công ty có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế và pháp lý liên quan đến chi nhánh này.

Từ năm 2018, Công ty hạch toán tiền thuê đất vào giá vốn theo đơn giá cũ Công ty ký hợp đồng với các cơ quan chức năng. Đồng thời, tại một số địa điểm kinh doanh, chi nhánh khác của Công ty cũng có sự chênh lệch về tiền thuê đất và thuê nhà theo đơn giá mới. Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng về các đơn giá tiền thuê đất và thuê nhà này. Khi có quyết định cuối cùng của các cơ quan chức năng, Công ty sẽ có các điều chỉnh cần thiết đối với các khoản tiền thuê đất và thuê nhà đã nhận và thu bổ sung để nộp (nếu có) từ các cửa hàng kinh doanh khác và các điều chỉnh vào chi phí của Công ty (nếu có). Đến ngày lập báo cáo này, chưa có quyết định cuối cùng của cơ quan chức năng về đơn giá thuê này.

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản lý nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các chủ sở hữu thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần và phần vốn của các cổ đông Công ty (bao gồm vốn góp, các quỹ dự trữ, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Hệ số đòn bẩy tài chính

Hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
	VND	VND
Các khoản vay	7.326.389.045	4.433.187.800
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	24.758.563.622	1.846.422.794
Nợ thuần	-	2.586.765.006
Vốn chủ sở hữu	48.056.663.828	44.915.435.647
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	0%	6%

154
ON
TN
EM
A
PH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 3.

Các loại công cụ tài chính

	Giá trị ghi sổ	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính	VND	VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	24.758.563.622	1.846.422.794
Phải thu khách hàng, phải thu khác	6.636.427.241	5.767.868.063
Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.000.000.000	9.000.000.000
Đầu tư tài chính dài hạn	385.256.770	10.885.256.770
Cộng	42.780.247.633	27.499.547.627

	Giá trị ghi sổ	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công nợ tài chính	VND	VND
Vay và nợ thuê tài chính	7.326.389.045	4.433.187.800
Phải trả người bán, phải trả khác	15.274.547.741	14.205.512.446
Chi phí phải trả	1.652.397.133	886.844.753
Cộng	24.253.333.919	19.525.544.999

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính đã ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty. Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro lãi suất và giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này sau khi Ban Tổng Giám đốc đánh giá chi phí để thực hiện phòng ngừa rủi ro về giá có thể cao hơn rủi ro thị trường khi có sự thay đổi của các công cụ tài chính này trong tương lai.

Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Rủi ro thị trường (Tiếp theo)

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tình thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
	VND	VND	VND	VND
Tại ngày cuối năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	24.758.563.622	-	-	24.758.563.622
Phải thu khách hàng, phải thu khác	6.596.427.241	40.000.000	-	6.636.427.241
Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.000.000.000	-	-	11.000.000.000
Đầu tư dài hạn	-	385.256.770	-	385.256.770
Cộng	42.354.990.863	425.256.770	-	42.780.247.633
Tại ngày cuối năm				
Các khoản vay	7.326.389.045	-	-	7.326.389.045
Phải trả người bán, phải trả khác	15.274.547.741	-	-	15.274.547.741
Chi phí phải trả	1.652.397.133	-	-	1.652.397.133
Cộng	24.253.333.919	-	-	24.253.333.919
Chênh lệch thanh khoản thuần	18.101.656.944	425.256.770	-	18.526.913.714

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022 ở mức thấp.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

32. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Giao dịch chủ yếu với bên liên quan trong năm:

Ngoài số dư đã được trình bày tại Thuyết minh số 6, 8, 9, 13, và 21 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, trong năm Công ty còn các giao dịch trọng yếu với các bên liên quan như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu		
Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội - Khách sạn Việt Linh	543.832.363	367.121.455
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	214.283.465	106.169.119
Mua hàng		
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	134.409.647	125.711.003
Trả cổ tức		
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	892.500.000	1.338.750.000


Thu nhập của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, và Ban Kiểm soát

	Năm nay VND	Năm trước VND
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc	1.032.500.000	913.367.200
Ông Trần Thanh Sơn	629.000.000	540.433.600
Ông Vương Trọng Tuấn	403.500.000	372.933.600
Thù lao Hội đồng Quản trị	264.000.000	264.000.000
Ông Nguyễn Thanh Tùng	36.000.000	72.000.000
Ông Phạm Việt Hùng	36.000.000	-
Ông Lê Văn Đạt	24.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	24.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Quang Sơn	48.000.000	48.000.000
Bà Dương Ngọc Tuyết	48.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Xuân Thu	48.000.000	48.000.000
Ban Kiểm soát	382.000.000	382.000.000
Ông Trịnh Văn Lành	334.000.000	334.000.000
Bà Mai Huyền Trang	24.000.000	24.000.000
Bà Chu Thị Thu Anh	24.000.000	24.000.000
Cộng	1.678.500.000	1.559.367.200

33. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán.


Nguyễn Thị Năm
Người lập biểu


Nguyễn Ngọc Tuấn
Kế toán trưởng


Trần Thanh Sơn
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: 10/2023/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và ĐHCĐ thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 về việc thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần bánh mứt kẹo Hà Nội kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty và đính kèm trong tập tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- HĐQT, BKS
- Lưu VT, VP HĐQT





CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: // 1/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023

V/v Phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ kết quả SXKD năm 2022 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và được Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội thông qua;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận với nội dung như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 cụ thể như sau:

- 1.1. Trích lập Quỹ khen thưởng & phúc lợi 05% (tính trên LNST): 184.829.258 đ
- 1.2. Chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 19% trên vốn điều lệ: 3.325.000.000đ
- 1.3. Chi thưởng Người quản lý theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty: 159.000.000đ
- 1.4. Lợi nhuận để lại: 27.755.906đ

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và kế hoạch kinh doanh năm 2023, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

- 2.1. Chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 18% trên vốn điều lệ.
- 2.2. Trích lập Quỹ khen thưởng & phúc lợi: 05% trên lợi nhuận sau thuế TNDN



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

2.3. Thương Người quản lý: Thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty.

Đề chủ động trong việc thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và mức tạm ứng cổ tức của năm 2023 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng!

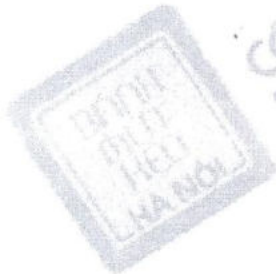
Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Việt Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: /2 /2023/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023

V/v thông qua chi lương cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và ĐHCĐ thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội;

Hội đồng Quản trị Công ty CP bánh mứt kẹo Hà Nội kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt chi lương cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách. Số tiền đã chi trong năm 2022: 276.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Việt Hùng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI**
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: 13 /2023/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023

V/v thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và ĐHCĐ thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội báo cáo chi phí thù lao thực hiện cho HĐQT và BKS năm 2022 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt, cụ thể như sau:

TT	Họ tên/chức vụ	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	
2	Thành viên HĐQT	192.000.000	4 người
3	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	48.000.000	2 người
	Tổng cộng	312.000.000	

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngân sách để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 là:

TT	Họ tên/chức vụ	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	
2	Thành viên HĐQT	192.000.000	4 người
3	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (từ tháng 7-tháng 12 năm 2023)	24.000.000	1 người
4	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	48.000.000	2 người
	Tổng cộng	336.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP HĐQT



Phạm Việt Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Bánh mứt kẹo Hà Nội;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:
 - Là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong lĩnh vực chứng khoán.
 - Có uy tín, thương hiệu, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, có kinh nghiệm kiểm toán nhiều công ty đại chúng tại Việt Nam.
 - Đáp ứng được các yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
 - Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng kiểm toán của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán đáp ứng các tiêu chí nêu trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, BKS, TK HĐQT

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Văn Lành



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số 15/2023/TTr- HDQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023

V/v xin hủy tư cách Công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội sửa đổi và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/06/2021;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội thông qua việc rút, hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nội dung cụ thể như sau:

Ngày 17/6/2019 Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ra quyết định số 387/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội.

Tuy nhiên Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật chứng khoán 2019 có ghi rõ:

“Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

- Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ;
- Công ty đã thực hiện chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng thông qua đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật này”

Đối chiếu mục a khoản 1 điều 32, thực tế vốn điều lệ của CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội là 17,5 tỷ đồng. Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhận thấy Công ty không đáp ứng đủ điều kiện là công ty đại chúng nên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch trên hệ thống Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và giao HĐQT thực hiện thủ tục rút, hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- HĐQT, BKS
- Lưu VT, VP HĐQT





CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số 16/2023/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ công năm 2023
V/v Bầu Hội đồng Quản trị và ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và ĐHCĐ thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội;

Năm 2023 là năm kết thúc nhiệm kỳ 05 năm của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2018-2023. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội (Công ty) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028 với các nội dung, cụ thể như sau:

1. Hội đồng quản trị 2023-2028:

Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều 24 Điều lệ Công ty và Điều 12 Quy chế Quản trị nội bộ.

2. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028:

Số lượng kiểm soát viên: 03 thành viên

Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên (KSV) theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 34 Điều lệ Công ty, Điều 21 Quy chế quản trị nội bộ.

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thông qua tại Đại hội.

3. Danh sách ứng viên Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028:





CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

Số : /2023/TTr- HĐQT

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện được quy định trong Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS và có hồ sơ nộp về Công ty đúng hạn theo như Thông báo về đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. Danh sách này được công bố theo quy định trên Webstie Công ty ngày 10/6/2023 và sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

- Trân trọng kính trình! Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

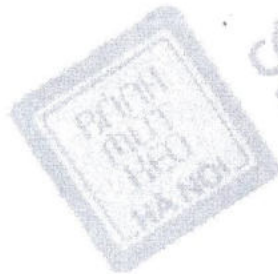
Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- HĐQT, BKS
- Lưu VT, VP HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

Phạm Việt Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2023-2028 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2023-2028) theo các quy định sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội tính có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 19/5/2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS)

- **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT:** Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HDQT phải thoả mãn các điều kiện sau:
 - ✓ Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - ✓ Có năng lực kinh doanh, năng lực lãnh đạo và tổ chức quản lý doanh nghiệp, hiểu biết sâu sắc về các nguyên lý kinh doanh, có nhiều năm công tác trong ngành nghề SXKD của Công ty, đã từng tham gia quản lý doanh nghiệp, không nhất thiết phải là cổ đông Công ty;
 - ✓ Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hành vi dân sự, hiểu biết về pháp luật; có năng lực và nhiệt tình để giải quyết những vấn đề chiến lược dài hạn của Công ty; khả năng tham gia một cách hiệu quả trong các buổi thảo luận và sẵn sàng thực hiện quyền hạn trên tinh thần hợp tác.
 - ✓ Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác (nhưng không quá 5 công ty).
- **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:** Thành viên đề cử hoặc tự ứng cử vào BKS phải thoả mãn các điều kiện sau:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- đ) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- f) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

Điều 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

– Đề cử ứng cử viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ ba mươi lăm phần trăm (35%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

– Đề cử ứng cử viên BKS

1. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 10% (mười phần trăm) đến dưới 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
2. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 35% (ba mươi lăm phần trăm) đến dưới 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

3. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

– **Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu**

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 thành viên. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 thành viên.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát gồm:

- 1) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS;
- 2) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- 3) Bản sao có công chứng:
 - CCCD (hoặc passport nếu là Việt kiều, người nước ngoài);
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn;
- 4) Các giấy ủy quyền (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử);
- 5) Hồ sơ khác.

Điều 5: Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền bầu theo mã cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo mã cổ đông (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông có thể (i) đánh dấu “X” vào ô bầu đều nếu chia đều quyền bầu cho tất cả các ứng viên (ii) phải tự mình ghi số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu (nếu bầu không đều). Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết và quyền bầu.

2. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu.

Điều 6: Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể có thể bầu đều, bầu toàn bộ hoặc một phần số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Thông qua Quy chế bầu cử;
 - Hướng dẫn và phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS



- **Nguyên tắc bầu đôn phiếu:**

Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

- **Nguyên tắc trúng cử:**

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty (05 thành viên đối với HĐQT và 03 thành viên đối với Ban Kiểm soát). Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Tỷ lệ quyền bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu đôn phiếu);
- Số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
- Số và tỉ lệ quyền bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KEO
HÀ NỘI
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI
Phạm Việt Hùng



Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát
CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội đã được sửa đổi và ĐHCĐ thông qua ngày 21 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội;

Năm 2023 là năm kết thúc nhiệm kỳ 05 năm của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2018-2023. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, để chuẩn bị cho việc bầu thành viên HDQT và BKS Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội (Công ty) nhiệm kỳ 2023-2028, Hội đồng Quản trị xin xin trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử viên thành viên HDQT và BKS trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

1. Số lượng:

- Số lượng thành viên HDQT: 5 thành viên
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 3 thành viên

2. Tiêu chuẩn thành viên HDQT và BKS:

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT:

- ✓ Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- ✓ Có năng lực kinh doanh, năng lực lãnh đạo và tổ chức quản lý doanh nghiệp, hiểu biết sâu sắc về các nguyên lý kinh doanh, có nhiều năm công tác trong ngành nghề SXKD của Công ty, đã từng tham gia quản lý doanh nghiệp, không nhất thiết phải là cổ đông Công ty;
- ✓ Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hành vi dân sự, hiểu biết về pháp luật; có năng lực và nhiệt tình để giải quyết những vấn đề chiến lược dài hạn của Công ty; khả năng tham gia một cách hiệu quả trong các buổi thảo luận và sẵn sàng thực hiện quyền hạn trên tinh thần hợp tác.
- ✓ Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác (nhưng không quá 5 công ty).





2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- đ) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- f) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

3. Quyền đề cử, ứng cử:

– Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ ba mươi lăm phần trăm (35%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

– Đề cử, ứng cử thành viên BKS

1. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 10% (mười phần trăm) đến dưới 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;





CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANDI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

2. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 35% (ba mươi lăm phần trăm) đến dưới 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
3. Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ đủ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS gồm:

- 1) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- 2) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- 3) Bản sao có công chứng:
 - CCCD (hoặc passport nếu là Việt kiều, người nước ngoài);
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn;
- 4) Các giấy ủy quyền (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử);
- 5) Hồ sơ khác (nếu có).
- 6) Thời hạn chốt hồ sơ: 16h00 ngày 09/06/2023. Sau thời gian này cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên hoặc ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, HĐQT đương nhiệm theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng cử viên theo quy định tại điểm b khoản 5 điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 4 điều 12 Điều lệ Công ty.

5. Nơi nhận hồ sơ:

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Địa chỉ nhà máy: Lô CN5 Khu công nghiệp Thạch Thất-Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội

Số điện thoại: 024.3384.3636

Fax: 024.3384.3994

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty/Website
- HĐQT, BKS
- Ban TGD
- Lưu VT, VP HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Việt Hùng



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN

Tham gia bầu Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Tôi/Chúng tôi là nhóm cổ đông Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội gồm:

TT	Họ và tên Cổ đông	Số CCCD/ Hộ chiếu (ngày cấp, nơi cấp)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội, tôi/chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau làm ứng cử viên cho vị trí Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028:

Ông/bà:.....

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

.....

Điện thoại:.....Email:.....

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội.

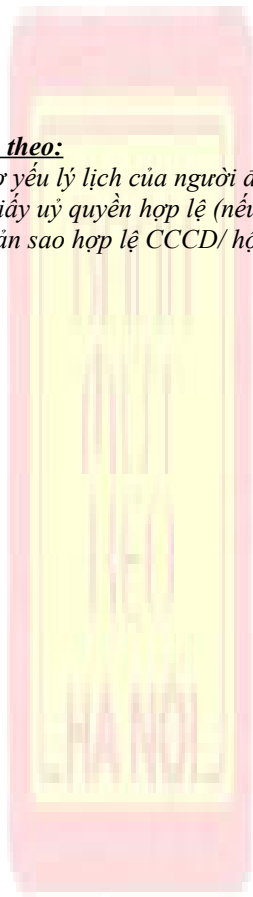
Trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI/ĐẠI DIỆN NHÓM ĐỀ CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Hồ sơ kèm theo:

- 1) Sơ yếu lý lịch của người được đề cử theo mẫu Cty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội
- 2) Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).
- 3) Bản sao hợp lệ CCCD/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

*****Lưu ý:** Bộ hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT phải gửi về CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội trước ngày 10/6/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
Nhiệm kỳ 2023-2028

Tôi/Chúng tôi là nhóm cổ đông Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội gồm:

STT	Họ và tên Cổ đông	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký
	Tổng cộng			

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi/chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/bà:.....

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:..... Email:.....

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI/ĐẠI DIỆN NHÓM ĐỀ CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử theo mẫu Cty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội
- Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương.
- Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).
- Bản sao hợp lệ Căn cước công dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

*****Lưu ý:** Bộ hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên BKS phải gửi về CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội trước ngày 10/6/2023



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Tôi tên là:.....

Quốc tịch:.....

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Email:.....

Số CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp :.....

Trình độ học vấn: Chuyên môn.....

Số cổ phần sở hữu thời điểm hiện tại: cổ phần, tương ứng với: %
vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty .

Trân trọng!

NGƯỜI ỨNG CỬ
(Ký và ghi rõ, Họ Tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai theo mẫu Cty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

2. Bản sao hợp lệ CCCD/ hộ chiếu và các bằng cấp liên quan của ứng viên



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI
Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

Tôi tên là:.....

Quốc tịch:.....

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Email:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp :.....

Trình độ học vấn: Chuyên môn.....

Số cổ phần sở hữu thời điểm hiện tại: cổ phần, tương ứng với: %
vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty .

Trân trọng!

NGƯỜI ỨNG CỬ
(Ký và ghi rõ, Họ Tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai theo mẫu Cty CP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

2. Bản sao hợp lệ CCCD/ hộ chiếu và các bằng cấp liên quan của ứng viên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh màu 4x6, mới nhất có đóng giáp lai của cơ quan xác nhận lý lịch

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1) Họ và tên khai sinh (CHỮ IN HOA): Giới tính:
- 2) Các tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: tháng năm
- 4) Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: ; Ngày cấp:; Nơi cấp:
- 5) Nơi sinh:
- 6) Quê quán (xã, phường):(huyện, quận):(Tỉnh, TP):
- 7) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- 8) Nơi ở hiện tại:
- 9) Địa chỉ liên lạc thường xuyên:
- 10) Điện thoại liên lạc: Điện thoại di động:.....
Fax: Email:
- 11) Dân tộc:..... 12) Tôn giáo:
- 13) Công tác chính đang làm:
- 14) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

Ghi chú: Hình thức: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../ Văn bằng: Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư...

- 15) Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua).

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, Đoàn thể)

- 16) Quan hệ gia đình: **Bố, mẹ, vợ (chồng), các con, anh chị em ruột**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	CCCD/ Hộ chiếu	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở ...
				Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:
				Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:

17) Người khai cam kết:

- Không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Những lời khai trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

....., ngày tháng năm 2023

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền^(*)

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*) *Xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú.*

(Lưu ý: Bộ hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/BKS phải gửi về CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội trước ngày 10/6/2023)



DAI HUI DONG CO DONG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI

-----***-----

DỰ THẢO

THẺ BIỂU QUYẾT

STT

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:

..... CP

Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 20/06/2023



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI**

-----***-----

DỰ THẢO

PHIẾU BIỂU QUYẾT

(V/v biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:

TỔNG SỐ CP CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT: Cổ phần

Quý cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:

1. Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 5 năm (2018-2023) và năm 2022; định hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

2. Thông qua báo cáo của Ban Điều hành về kết quả SXKD của Công ty 5 năm (2018-2023) và năm 2022; kế hoạch SXKD năm 2023 và giai đoạn 2023-2028.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong 5 năm 2018-2023 và năm 2022; định hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và giai đoạn 2023-2028

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

4. Thông qua Báo cáo tài chính của CTCP Bánh Mút Kẹo Hà Nội năm 2022 đã được kiểm toán

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

5. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

6. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc chi lương cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022;

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

7. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc báo cáo thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023;

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến



8. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

9. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc xin hủy tư cách công ty đại chúng, hủy giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

10. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc bầu HĐQT và BKS Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Cổ đông/Người nhận ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)





**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**
HANOI CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

Đ/c: Số 54A phố Bà Triệu – P.Hàng Bài – Hoàn Kiếm – HN
GCNĐKKĐ số 0100103601 do Sở KHĐT TP.Hà Nội
cấp thay đổi lần thứ tư ngày 30 tháng 3 năm 2023

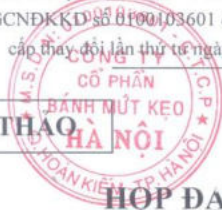
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO



BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Đại hội khai mạc hồi ... giờ ngày 20/06/2023 tại Phòng 254 - Trung tâm Hội nghị Quốc Gia, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

1. Ông Nguyễn Tiến Tuấn tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu gồm:

- Ông Phạm Việt Hùng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty
- Ông Trần Thanh Sơn - Tổng Giám Đốc Công ty
- Ông Trịnh Văn Lành - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách

Và các ông(bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty và các cổ đông Công ty theo danh sách chốt ngày 19/5/2023 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

2. Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách - Ông – Đại diện Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đọc biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Công ty làcổ đông với tổng số cổ phần là 1.750.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông tham dự và đại diện ủy quyền tham dự là cổ đông. Đại diện cho cổ phần đạt % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội, Đại hội hợp pháp, hợp lệ và có đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu và biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban bầu cử tại Đại hội cổ đông năm 2023 (Ông Nguyễn Tiến Tuấn-MC)

* Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|--------------------------|--------------------------------------|--------------|
| + Ông Phạm Việt Hùng | - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty | - Chủ tọa |
| + Ông Trần Thanh Sơn | - Tổng Giám Đốc Công ty | - Thành viên |
| + Bà Nguyễn Thị Xuân Thu | - Thành viên Hội đồng Quản trị | - Thành viên |

* Thành phần Ban thư ký:

- + Bà Lê Thị Nguyệt Hằng (Thư ký HĐQT/Phụ trách quản trị Cty) -*Trưởng ban*
+ Ông Nguyễn Hữu Cường (VPPX) -Thành viên

*Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban bầu cử gồm những ông bà có tên sau:

- 1) Ông Trương Trung Dũng - Trưởng ban
- 2) Bà Phạm Thị Hương - Thư ký
- 3) Bà Nguyễn Thị Huyền - Thành viên
- 4) Ông Lê Hoàng Vũ - Thành viên
- 5) Ông Trần Tuấn Anh - Thành viên
- 6) Bà Tạ Thị Hạnh -Thành viên

Đại hội biểu quyết nhất trí %, Không nhất trí:%; Ý kiến khác:..... %

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

1. Ông - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa: thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 CTCP Bánh Mút Kẹo Hà Nội.

Biểu quyết thông qua:

- a. Số phiếu tán thành là CP bằng%
- b. Số phiếu không tán thành là CP bằng%
- c. Số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác là CP bằng.....%

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua:

- a. Số phiếu tán thành là CP bằng%
- b. Số phiếu không tán thành là CP bằng%
- c. Số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác là CP bằng.....%

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị, ban Điều hành, Ban Kiểm soát:

3.1. Ông – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa: trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023.

3.2. Ông Trần Thanh Sơn – Tổng Giám đốc Công ty, Thành viên: trình bày báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 5 năm 2018-2023 và năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và giai đoạn 2023-2028 với một số chỉ tiêu chính như sau:

H. K. T / G. H.

	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		KH Năm 2023	Tỷ lệ so sánh %	
			KH	TH	KH	TH 2022/ KH2022	KH2023/ TH2022
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng					
2	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng					
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng					
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng					
5	Cổ tức	%					

3.3. Ông Trịnh Văn Lành – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028;

4. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

4.1. Ông/Bà – Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày:

- Tờ trình số 10/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
- Tờ trình số 11/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và KH phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Tờ trình số 12/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 về việc chi lương cho Trưởng BKS chuyên trách năm 2022;
- Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 về việc thông qua báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 và KH thù lao HĐQT và BKS năm 2023;

4.2. Ông Trịnh Văn Lành – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:

- Tờ trình số 14/2023/TTr-BKS ngày 29/5/2023 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;

4.3. Ông/Bà – Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày:

- Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT về việc xin hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tờ trình số 16/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2022 về việc bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028.

5. Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028

5.1. Ông Trương Trung Dũng – Trưởng Ban bầu cử trình bày:

- ✓ Dự thảo quy chế bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;

5.2. Bà Phạm Thị Hương – Đại diện Ban bầu cử trình bày:

- ✓ Đơn đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty

IT
IG
PH
LƯ
N
-TI

CP Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà;

- Sơ yếu lý lịch của Ông/Bà.....
- Sơ yếu lý lịch của Ông/Bà.....

✓ Đơn đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 của nhóm cổ đông.....

- Sơ yếu lý lịch của Ông/Bà.....
- Sơ yếu lý lịch của Ông/Bà.....

✓

✓ Sơ yếu lý lịch của ông/bà.....

5.3. Đại hội biểu quyết thông qua:

1. Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

- a. Số phiếu tán thành là CP bằng%
- b. Số phiếu không tán thành làCP bằng.....%;
- c. Số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác làCP bằng%;

2. Biểu quyết thông qua danh sách bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là:

- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....

- a. Số phiếu tán thành là CP bằng%
- b. Số phiếu không tán thành là CP bằng.....%;
- c. Số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác là CP bằng.....%;

2. Biểu quyết thông qua danh sách bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 là:

- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....

- a. Số phiếu tán thành là CP bằng%
- b. Số phiếu không tán thành là CP bằng.....%;
- c. Số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác là CP bằng.....%;

5.4. Đại hội tiến hành bầu cử.

6. Thảo luận về các báo cáo và các tờ trình

Ý kiến của cổ đông.....:

Ý kiến của cổ đông.....:

Trả lời ý kiến của cổ đông:

Đại hội bỏ phiếu biểu quyết thông qua báo cáo và các tờ trình

7. Ông Trương Trung Dũng – Trưởng ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại ĐHĐCD 2023:

8.

STT	Nội dung	Biểu quyết tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023						
2	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD 5 năm 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch SXKD 2023 và giai đoạn 2023-2028						
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028						
4	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán						
5	Tờ trình phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023						
6	Tờ trình chi lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022						

7	Tờ trình thông qua báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023						
8	Tờ trình của Ban Kiểm soát v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023						
9	Tờ trình xin hủy tư cách công ty đại chúng, hủy giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom						
10	Tờ trình thông qua bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028						

9. Kết quả Bầu cử :

- Ông/Bà - Đại diện Ban bầu cử đọc Biên bản bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;

Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028:

HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	ĐẠT TỶ LỆ	KẾT QUẢ

- Ông/Bà.....- Đại diện Ban bầu cử đọc Biên bản bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028;.

- Danh sách trúng cử Thành viên BKS CTCP Bánh Mứt Kẹo Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028:

HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	ĐẠT TỶ LỆ	KẾT QUẢ

- Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt Đại hội.

10. Ban thư ký trình bày Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội

11. Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và Bế mạc Đại hội

Biên bản này được lập hồi ngày 20 tháng 6 năm 2023 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành tám (08) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Công ty cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi SGDCK Hà Nội và năm (05) bản lưu tại Văn phòng Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội.



ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

.....

.....

.....

BAN THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

.....

.....



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI**

GCNĐKKD số 0100103601 do Sở KHĐT TP. Hà Nội
cấp thay đổi lần thứ tư ngày 30 tháng 3 năm 2023

Số: ./2023/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bánh mút kẹo Hà Nội ngày 20 tháng 06 năm 2023;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và năm 2023.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 5 năm 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giao đoạn 2023-2028 và năm 2023 và thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về phân phối lợi nhuận với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: đồng

1	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022	
	Tổng doanh thu	
	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	
	Lợi nhuận trước thuế	
	Lợi nhuận sau thuế	
2	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022	
	Lợi nhuận sau thuế	
	Quỹ khen thưởng phúc lợi (.....%)	
	Chia cổ tức%	
	Chỉ thưởng Người quản lý: Thực hiện theo quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty	
	Lợi nhuận để lại	

ĐVT: Triệu đồng

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	
- Tổng doanh thu	
- Lợi nhuận kinh doanh trước thuế	
- Lợi nhuận sau thuế	
<i>Phân phối lợi nhuận:</i>	
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (tối đa 5% LNST)	
Chi cổ tức (....%)	
Chi thưởng Người quản lý: Thực hiện theo quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty	

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 10/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018-2023 và năm 2022; kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028

Điều 4: Thông qua Tờ trình của HĐQT số 12/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 v/v chi lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022;

Điều 5: Thông qua thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023.

Điều 6: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 nội dung Tờ trình số 14/2023/TTr-BKS của Ban kiểm soát ngày 29/5/2023.

Điều 7: Thông qua tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 29/5/2023 về việc xin hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Điều 8: Thông qua tờ trình của HĐQT về việc bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028

Điều 9: Thống nhất thông qua danh sách trúng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là các ông/bà có tên sau:

1. Ông/bà
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....
4. Ông/Bà.....
5. Ông/Bà.....



Điều 10: Thống nhất thông qua danh sách trúng cử bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 là các ông/bà có tên sau:

1. Ông/bà
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....

Điều 11: Thực hiện nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 12: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty và các bộ phận liên quan thuộc Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này ./.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

.....





Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẼO HÀ NỘI.

1. BÊN ỦY QUYỀN:

- Tên cổ đông :
- Số CCCD/GCNĐKKD ngày cấp / / nơi cấp
- Địa chỉ liên hệ:
- Số cổ phần sở hữu:

Tôi đồng ý uỷ quyền cho Ông (Bà) sau đây:

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

- Họ và Tên :
- Số CCCD/GCNĐKKD ngày cấp / / nơi cấp

Hoặc uỷ quyền một trong các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty có tên sau đây. Vui lòng đánh dấu chéo (X) vào các thành viên mà Quý cổ đông uỷ quyền:

TT	Họ tên	Chức danh	Đánh dấu Ủy quyền
1	Ông Phạm Việt Hùng	Chủ tịch HĐQT Công ty	
2	Ông Nguyễn Quang Sơn	Ủy viên HĐQT Công ty	
3	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Ủy viên HĐQT Công ty	
4	Bà Nguyễn Thị Xuân Thu	Ủy viên HĐQT Công ty	
5	Bà Dương Ngọc Tuyết	Ủy viên HĐQT Công ty	
6	Ông Trịnh Văn Lành	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	
7	Bà Mai Huyền Trang	Thành viên Ban kiểm soát Công ty	
8	Bà Chu Thị Thu Anh	Thành viên Ban kiểm soát Công ty	

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN :

Bên nhận uỷ quyền được đại diện cho bên uỷ quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bánh Mứt Kẹo Hà Nội được tổ chức ngày 20/6/2023.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ của Công ty.

BÊN ỦY QUYỀN
(ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

***Kính gửi:* CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO HÀ NỘI**

- Tên cổ đông :
- Số CCCD/HC/GCNDKKD ngày cấp .../.../..... nơi cấp
- Địa chỉ liên hệ:
- Số cổ phần sở hữu:

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức bởi Công ty cổ phần Bánh Mút Kẹo Hà Nội vào ngày 20/6/2023 (*Thứ ba*), tại Phòng 254 - TRUNG TÂM HỘI NGHỊ QUỐC GIA - P.Mễ Trì - Q.Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2023

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là pháp nhân)



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MỨT KẸO HÀ NỘI**

-----***-----

PHIẾU ĐĂNG KÝ THẢO LUẬN

Tên Cổ đông/Đại diện Cổ đông:

Số điện thoại:

NỘI DUNG THẢO LUẬN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)